

Số: 42/2026/QĐ-CTUBND

Huế, ngày 22 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền
Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 172/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức;

Căn cứ Nghị định số 300/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định khung số lượng Phó Chủ tịch, số lượng và cơ cấu Ủy viên Ủy ban nhân dân; trình tự, thủ tục đề nghị phê chuẩn kết quả Hội đồng nhân dân bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; trình tự,

thủ tục điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BNV ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nội vụ quy định về phân định thẩm quyền và phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Quyết định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc quản lý và phân cấp quản lý về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế và cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.
2. Ủy ban nhân dân cấp xã.
3. Các phòng chuyên môn (bao gồm văn phòng), Chi cục và tương đương thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.
4. Các phòng chuyên môn (bao gồm Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân), tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.
5. Các tổ chức hội.
6. Cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính nhà nước thành phố, cấp xã.

Điều 3. Phân cấp cho Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ sau

1. Thông báo chỉ tiêu biên chế công chức cho các đơn vị sau khi có quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố.
2. Thông báo việc thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm lại đối với công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.
3. Quyết định xếp vào ngạch công chức tương ứng với vị trí việc làm tuyển dụng (sau khi có Quyết định trúng tuyển công chức).

4. Ban hành quyết định xếp ngạch đối với công chức khi thay đổi vị trí việc làm, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức các cơ quan chuyên môn và tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố không thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố quản lý.

5. Ban hành quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm ngạch thanh tra viên, thanh tra viên chính đối với các trường hợp không thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố quản lý.

6. Ban hành quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái công chức không thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố quản lý:

a) Quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái công chức giữa các cơ quan hành chính cấp tỉnh; giữa các cơ quan hành chính cấp tỉnh và cấp xã; giữa các xã, phường trên địa bàn thành phố.

b) Quyết định biệt phái công chức từ các cơ quan hành chính cấp tỉnh đến công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh.

c) Quyết định điều động công chức từ các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp xã đến nhận công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

d) Quyết định điều động công chức các cơ quan hành chính cấp tỉnh đến nhận công tác tại các cơ quan thuộc khối Đảng, đoàn thể cấp tỉnh sau khi có văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận. Có văn bản chấp thuận để cơ quan có thẩm quyền điều động cán bộ, công chức ở khối Đảng, đoàn thể cấp tỉnh đến nhận công tác tại cơ quan hành chính cấp tỉnh.

đ) Quyết định điều động công chức các cơ quan hành chính từ xã, phường này đến nhận công tác tại các cơ quan thuộc khối Đảng, đoàn thể của xã, phường khác sau khi có văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận. Có văn bản chấp thuận để cơ quan có thẩm quyền điều động cán bộ, công chức ở khối Đảng, đoàn thể của xã, phường này đến nhận công tác tại cơ quan hành chính của xã, phường khác.

e) Quyết định điều động công chức các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp xã đến nhận công tác tại các tỉnh, thành phố khác; các cơ quan trung ương có trụ sở đóng trên địa bàn thành phố.

7. Ban hành quyết định tiếp nhận vào làm công chức các trường hợp quy định tại điểm b, điểm c, điểm đ khoản 1 Điều 13 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

8. Ban hành quyết định tiếp nhận cán bộ, công chức từ các tỉnh, thành phố khác và công chức trong cơ quan, đơn vị của Quân đội nhân dân và Công an nhân dân về công tác tại các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp xã.

9. Ban hành quyết định tuyển dụng công chức.

10. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham gia ý kiến về việc thành lập tổ chức có tư cách pháp nhân thuộc hội hoạt động trong phạm vi cấp tỉnh.

Điều 4. Phân cấp cho các cơ quan chuyên môn và tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, kỷ luật, tạm đình chỉ công tác, thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức lãnh đạo, quản lý không thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Quyết định nghỉ hưu, thôi việc, kỷ luật, tạm đình chỉ công tác, nâng bậc lương thường xuyên, hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Quyết định điều động, biệt phái công chức giữa các phòng chuyên môn, Chi cục và tương đương thuộc thẩm quyền quản lý. Quyết định biệt phái công chức đến làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 5. Phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Ban hành quy chế và quyết định thành lập, kiện toàn, giải thể các tổ chức phối hợp liên ngành cấp xã.

2. Quyết định nghỉ hưu, thôi việc, kỷ luật, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức không thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Quyết định điều động công chức giữa các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác; từ các cơ quan hành chính sang các cơ quan thuộc khối Đảng, đoàn thể trong cùng xã, phường trừ trường hợp quy định tại điểm đ khoản 6 Điều 3 Quyết định này.

4. Quyết định biệt phái công chức giữa các cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. Quyết định biệt phái công chức đến làm việc tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quy định này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung thực hiện theo phân cấp quản lý.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định này và báo cáo với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ (hàng 6 tháng/năm) danh sách biên động, điều động, luân chuyển công chức thuộc thẩm quyền phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để kiểm tra, giám sát.

3. Việc điều động, luân chuyển công chức phải đảm bảo phù hợp với cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc (biên chế) còn thiếu so với Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Vụ Tổ chức pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Hội đồng nhân dân thành phố;
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố;
- UBND thành phố: CT và các PCT;
- HĐND các xã, phường;
- VP UBND thành phố: LĐ và các CV;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Huế;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Toàn